TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TÂN CHÂU** **TỈNH TÂY NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 50/2019/HS-ST
Ngày: 27 - 6 - 2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN CHÂU, TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Hồ Văn Cường.

Các Hội thẩm nhân dân:

1- Bà Nguyễn Thị Thay;

2- Bà Nguyễn Thị Bích Hiệp.

***- Thư ký phiên tòa*:** Ông Phạm Văn Trọng là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa: Ông Trần Văn Hào - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 6 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 32/2019/HSST ngày 20 tháng 5 năm 2019; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 39/2019/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 6 năm 2019, đối với bị cáo:

1. Họ và tên: Cao Trọng G, sinh ngày 01/11/1991, tại tỉnh Tây Ninh; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Số 48, hẻm 12, đường T, khu phố Hiệp T, phường Hiệp Ninh, thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: Không có; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Cao Đài; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Cao Phước D, sinh năm 1970 và bà Đặng Thị Trường A, sinh năm 1972; bị cáo có vợ tên Hoàng Thị H, sinh năm 1992; con có 01 người sinh năm 2018. Tiền án; không;

Tiền sự: Ngày 04/5/2017, bị Tòa án nhân thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào Cơ sở cai nghiện ma túy Tây Ninh, cai nghiện bắt buộc thời hạn 12 tháng cho đến nay.

Nhân thân: Ngày 27/5/2014 bị Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Sóc Trăng xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội "Giao cấu với trẻ em" chấp hành án tại Trại giam Bến Giá, thành phố Duyên Hải, tỉnh Trà Vinh, chấp hành xong án phạt vào ngày

25/7/2015 và thi hành xong các khoản bồi thường và án phí xong, được xóa án tích. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 04/3/2019 cho đến nay (có mặt).

2. Họ và tên: Văn Đình T, sinh ngày 02/10/1997, tại tỉnh Tây Ninh; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: khu phố Ninh Đ, phường Ninh T, thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: Thợ hồ; trình độ văn hóa: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Văn Đình L, sinh năm 1980 và bà Võ Thị Bích V, sinh năm 1981; bị cáo chưa có vợ con. Tiền án; không; tiền sự: Ngày 06/02/2018, bị Tòa án nhân thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào Cơ sở cai nghiện ma túy bắt buộc 15 tháng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, chấp hành xong vào ngày 12/12/2018. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 04/3/2019 cho đến nay (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Văn Đình T và bị cáo Cao Trọng G quen biết nhau trong thời gian cai nghiện ma túy bắt buộc tại Cơ sở cai nghiện ma túy Tây Ninh. Ngày 12/12/2018 bị cáo Thảo chấp hành xong về địa phương sinh sống.

Ngày 02/3/2019, bị cáo Giang điện thoại nhờ bị cáo Thảo mua ma túy vận chuyển vào cho bị cáo Giang để sử dụng, bằng hình thức thông qua việc gửi thức ăn, bị cáo Giang trả tiền công cho bị cáo Thảo 500.000 đồng. Sau đó bị cáo Giang nhắn tin số điện thoại của người tên Gấm (không rõ nhân thân, lai lịch) để mua ma túy, đồng thời bị cáo Giang kêu bị cáo Thảo đến nhà gặp vợ bị cáo tên Hoàng Thị Hiền để đưa tiền mua ma túy nhưng nói là lấy tiền để bị cáo Giang trả nợ, chị Hiền đưa bị cáo Thảo 2.000.000 đồng, bị cáo Thảo điện thoại hẹn gặp người tên Gấm tại thị trấn Gò Dầu, huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh mua ma túy hết 1.200.000 đồng, còn 300.000 đồng Thảo sửa xe, tiền công vận chuyển là 500.000 đồng.

Lúc 12 giờ 30 phút, ngày 03/3/2019, bị cáo Thảo đem 02 bịch ma túy loại Heroin và 01 bịch ma túy loại Methamphetamine cất giấu trong một bịch ny lon có chứa dưa leo, ớt, cà chua đi từ thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh đến Cơ sở ma túy tỉnh Tây Ninh để chuyển vào cho bị cáo Giang. Đến 13 giờ 30 phút cùng ngày bị cáo Thảo đang chuẩn bị làm thủ tục chuyển 03 bịch ma túy cho bị cáo Giang thì bị lực lượng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy, Công an huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh phối hợp với Cơ sở cai nghiện ma túy Tây Ninh kiểm tra, phát hiện bắt quả tang.

Kết quả giám định số 299/KH-KTHS, ngày 04/3/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh, kết luận:

Mẫu tinh thể rắn màu trắng bên trong 02 bịch ny lon được hàng kín 02 đầu (ký hiệu M1) gủi đến giám định là chất ma túy loại Heroin, khối lượng 0,7289 gam.

Mẫu tinh thể rắn màu trắng bên trong 01 bịch ny lon được hàn kín 02 đầu (ký hiệu M2) gửi giám định là chất ma túy loại Methamphetamine, khối lượng 0.1625 gam.

Vật chứng thu giữ: 03 bịch ny lon được hàn kín hai đầu có chứa tinh thể màu trắng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu TTLEL; số IMET: 492101; 01 xe mô tô Dream, biển số 51T7-8304; số máy 660000; số khung 0011739; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô biển số 51T7-8304 mang tên Chu Hoàng Yến, sinh năm 1966, ngụ tại 39/5, phường Phạm Ngũ Lão, quận 1, Thành Phố Hồ Chí Minh.

Tại Bản cáo trạng số: 43/CT-VKSTC ngày 17/5/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh truy tố bị cáo Văn Đình T và bị cáo Cao Trọng G về tội "Vận chuyển trái phép chất ma túy" theo điểm i khoản 1 Điều 250 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh giữ nguyên quyết định truy tố về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng đối với bị cáo Văn Đình T; chuyển tội danh đối với bị cáo Cao Trọng G từ tội "Vận chuyển trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 250 Bộ luật Hình sự sang tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử Tòa án nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh.

Căn cứ điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự: xử phạt bị cáo Cao Trọng G từ 03 (ba) năn đến 04 (bốn) năm tù.

Căn cứ điểm i khoản 1 Điều 250; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự: xử phạt bị cáo Văn Đình T từ 03 (ba) năm đến 04 (bốn) năm tù.

Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo Giang và bị cáo Thảo vì không có tài sản.

Xử lý vật chứng theo quy định pháp luật.

Bị cáo Văn Đình T và bị cáo Cao Trọng G tại phiên tòa trình bày lời nói sau cùng: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh, Kiểm sát

viên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo thể hiện: Bị cáo Văn Đình T và bị cáo Cao Trọng G cùng cai nghiện tại Cơ sở cai nghiện tỉnh Tây Ninh, bị cáo Thảo chấp hành xong được về địa phương trước, còn bị cáo Giang còn tiếp tục cai nghiện tại cơ sở. Ngày 02/3/2019, bị cáo Giang điện thoại cho bị cáo Thảo nhờ mua ma túy sử dụng, kêu Thảo đến gặp chị Hiền (vợ bị cáo Giang) nói đưa 2.000.000 đồng để trả nợ, chị Hiền đưa tiền xong bị cáo Thảo chạy xe mô tô xuống thị trấn Gò Dầu, huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh gặp người tên Gấm (không rõ nhân thân, lai lịch) mua 03 bịch ma túy, giá 1.200.000 đồng, tiền công vận chuyển bị cáo Thảo được bị cáo Giang trả là 500.000 đồng. Qua giám định 02 bịch ma túy loại Heroin có khối lượng 0,7289 gam; 01 bịch ma túy loại Methamphetamine (ma túy đá) có khối lượng 0,1625 gam. Hành vi của bị cáo Thảo được bị cáo Giang cho số điện thoại liên lạc với người bán ma túy mua và vận chuyển cho bị cáo Giang sử dụng lấy tiền công 500.000 đồng, hành vi này đã cấu thành tội "Vận chuyển trái phép chất ma túy" theo Điều 250 Bộ luật Hình sự. Bị cáo Giang nhờ bị cáo Thảo mua ma túy về mục đích sử dụng đã cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại Điều 249 Bộ luật Hình sự. Cáo trạng Viện kiểm sát nhân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh truy tố bị cáo Cao Trọng G tội "Vận chuyển trái phép chất ma túy" là chưa đúng, so sánh khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự có khung hình phạt nhẹ hơn khoản 1 Điều 250 Bộ luật Hình sự. Căn cứ khoản 2 Điều 298 Bộ luật Tố tụng hình sự xử lý bị cáo Cao Trọng G về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Tại phiên tòa Đại viện Viện kiểm sát rút quyết định truy tố đối với bị cáo Cao Trọng G về tội "Vận chuyển trái phép chất ma túy", chuyển tội danh sang tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" là có căn cứ. Hội đồng xét xử chấp nhận.

[3] Vụ án mang tính chất nghiêm trọng, hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý chất gây nghiện của Nhà nước, các bị cáo nhận biết được việc vận chuyển, tàng trữ chất ma túy là pháp luật nghiêm cấm nhưng vì tư lợi và thỏa mãn cho các cơn nghiện nên phạm tội, các bị cáo nhận thức được khi sử dụng ma túy sẽ gây ảo giác, không làm chủ được bản thân, sẵn sang gây án để có tiền mua ma túy sử dụng, sử dụng ma túy gây ảnh hưởng đến sự phát triển bình thường của cơ thể con người, ảnh hưởng đến giống nói thế hệ sau này, có thể lây lan các căn bệnh thế kỷ mà hiện nay chưa có thuốc trị, gây mất trật tự trị an địa phương, cần phải nghiêm trị. Bị cáo Thảo và bị cáo Giang có nhân thân xấu, cả hai điều

nghiện ma túy đã bị đưa vào Cơ sở cai nghiện Tây Ninh để cai nghiện, nhưng tiếp tục phạm tội nên cần có mức án thật nghiêm mới có tính răn đe và phòng ngừa. Bị cáo Thảo vận chuyển 02 chất ma túy cùng một lúc Viện kiểm sát truy tố bị cáo Thảo theo điểm i khoản 1 Điều 250 Bộ luật Hình sự là có căn cứ. Bị cáo Cao Trọng G mua ma túy mục đích sử dụng nhưng đang vận chuyển thì phát hiện bắt quả tang, bị cáo tàng trữ chất Heroin và Methamphetamine có tổng khối lượng 0,8815 gam, tàng trữ 02 chất ma túy bị cáo đã vi phạm điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

[4] Khi quyết định hình phạt có xem xét các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự đối các bị cáo.

Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo Văn Đình T và bị Cao Trọng G được áp dụng tình tiết giảm nhẹ người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; theo điểm s khoản 1, Điều 51 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết tăng nặng: Các bị cáo không tình tiết tăng nặng.

Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo Giang và bị cáo Thảo vì không có tài sản.

[5] Việc xử lý vật chứng: Tịch tiêu hủy 03 bịch ny lon được hàn kín hai đầu có chứa tinh thể màu trắng, tổng khối lượng sau giám định là 0,8815 gam;

Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu TTLEL; số IMET: 492101; 01 xe mô tô Dream, biển số 51T7-8304; số máy 660000; số khung 0011739; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô biển số 51T7-8304 mang tên Chu Hoàng Yếu, sinh năm 1966, ngụ tại 39/5, phường Phạm Ngũ lão, quận 1, Thành Phố Hồ Chí Minh. Điện thoại và xe mô tô bị cáo Thảo dùng vào việc phạm tội.

[6] Về án phí bị cáo Văn Đình T và bị cáo Cao Trọng G mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự.

- Xử phạt bị cáo Cao Trọng G: 04 (bốn) năm tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Thời gian chấp hành hình phạt tính từ ngày 04/3/2019.

2. Căn cứ điểm i khoản 1 Điều 250; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự.

- Xử phạt bị cáo Văn Đình T: 03 (ba) năm tù về tội "Vận chuyển trái phép chất ma túy". Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 04/3/2019.

3. Việc xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch tiêu hủy 03 bịch ny lon được hàn kín hai đầu có chứa tinh thể màu trắng, tổng khối lượng sau giám định là 0,8815 gam;

Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu TTLEL; số IMET: 492101; 01 xe mô tô Dream, biển số 51T7-8304; số máy 660000; số khung 0011739; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô biển số 51T7-8304 mang tên Chu Hoàng Yếu, sinh năm 1966, ngụ tại 39/5, phường Phạm Ngũ lão, quận 1, Thành Phố Hồ Chí Minh. Điện thoại và xe mô tô bị cáo Thảo dùng vào việc phạm tội.

4. Về án phí: Bị cáo Văn Đình T và bị cáo Cao Trọng G mỗi bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm báo cho bị cáo Văn Đình T và bị cáo Cao Trọng G được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án Dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND huyện Tân Châu;
- CCTHADS huyện Tân Châu;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- THA phạt tù;
- CQ điều tra CA huyện Tân Châu;
- Sở tư pháp;
- Nhà tạm giữ CA huyện Tân Châu.
- VP Công an huyện Tân Châu;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đã ký

Hồ Văn Cường